

Viêm đại tràng mạn

Triệu chứng lâm sàng:

- Đau bụng: dọc theo khung đại tràng, đau theo kiểu co thắt, quặn từng cơn
- Rối loạn đi cầu: táo bón, tiêu chảy đơn độc; táo bón, tiêu chảy xen kẽ
- Mót rặn, mót đi cầu: đại tràng dễ bị kích thích do tổn thương phần thấp
- Phân bất thường: số lượng, số lần, độ đặc lỏng, có nhầy, máu
- Biểu hiện toàn thân: sốt, đau khớp, đau cơ, viêm gan

Viêm đại tràng do lao:

- Lao hồi manh tràng: đau âm ỉ hố chậu phải, không lan hoacej đau quặn bụng có gò cục; rối loạn đi cầu: thường tiêu chảy, phân nhày, thỉnh thoảng có máu
- Lao đại tràng ngang và đại tràng xuống: đau âm ỉ lan theo khung đại tràng, tiêu chảy xen kẽ táo bón

Viêm đại tràng do amip

- Đau bụng quặn từng cơn, cảm giác mót rặn, mắc đi tiêu
- Tiêu nhiều lần (5-15 lần/ ngày), phân ít chứa nhầy lẫn máu
- Nếu kéo dài, tái phát nhiều, bệnh nhân đi cầu thường xuyên
- Sốt: do bội nhiễm vi trùng

Viêm loét đại tràng xuất huyết (UC)

- Đau bụng: âm ỉ, có cơn dữ dội dọc theo khung đại tràng, đau nhiều ở vùng đại tràng di động như hố chậu, trên rốn, đau giảm sau đi tiêu
- Tiêu phân lẫn máu, có lúc tiêu toàn máu
- Mót rặn
- Biểu hiện toàn thân: viêm khớp, gan nhiễm mỡ, viêm gan mạn thể hoạt động, viêm đường mật xơ hoá nguyên phát, hồng ban dạng nút, viêm kết mạc, viêm thận

Bệnh Crohn (viêm ruột từng vùng)

- Đau bụng: âm ỉ hố chậu phải, không giảm sau đi tiêu
- Tiêu chảy: lẫn máu
- Sụt cân: 10-20% trường hợp
- Sốt

Viêm đại tràng màng giả

- Bệnh bắt đầu 7-10 ngày sau dùng kháng sinh, có thể thay đổi từ vài ngày đến 8 tuần
- Đau bụng ở vùng thấp như hố chậu trái, đau bụng kiểu co thắt
- Mót rặn
- Tiêu chảy nước
- Có thể kèm sốt